

KIỂM SOÁT GIAN LẬN BÁO CÁO TÀI CHÍNH: KIỂM TOÁN KHOẢNG CÁCH KỲ VỌNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ

Phạm Thuý Hà
Trường Kinh tế - Đại học Công Nghiệp Hà Nội

Tóm tắt : Nghiên cứu nhằm đưa ra các khuyến nghị để cải thiện việc kiểm soát gian lận báo cáo tài chính trong bối cảnh kiểm toán báo cáo tài chính trong các công ty thương mại. Hai công ty nghiên cứu trường hợp đã được xem xét và thông tin thu thập được từ các cuộc phỏng vấn được sử dụng để hiểu vai trò và trách nhiệm của các kiểm toán viên nội bộ và bên ngoài. Nghiên cứu đã tìm thấy một khoảng cách trong trách nhiệm được nhận thức về phát hiện và kiểm soát gian lận báo cáo tài chính. Do đó, nghiên cứu tiếp tục xem xét vấn đề thử nghiệm kiểm toán liên quan đến phát hiện và kiểm soát gian lận báo cáo tài chính. Các phát hiện cho thấy rằng kiểm toán nội bộ báo cáo tài chính là một phương pháp bổ sung để tăng cường kiểm soát gian lận báo cáo tài chính. Nghiên cứu đóng góp vào việc nghiên cứu kiểm soát gian lận báo cáo tài chính và đưa ra các khuyến nghị thực tế cho lý thuyết kiểm toán báo cáo tài chính. Nghiên cứu tập trung vào đóng góp có được từ luận án tiến sĩ có tựa đề “Kiểm soát gian lận báo cáo tài chính: Kinh nghiệm tại các công ty thương mại Việt Nam”

Từ khóa: Báo cáo tài chính, Gian lận, Kiểm toán viên nội bộ

CONTROLLING FINANCIAL STATEMENT FRAUD: AUDITING THE INTERNAL AUDIT EXPECTATION GAP

Pham Thuy Ha
School of Economics – Hanoi University of Industry

Abstract: This study aims to provide recommendations for improving the control of financial statement fraud in the context of financial statement auditing within commercial companies. Two case study companies were examined, and data collected from interviews were used to understand the roles and responsibilities of internal and external auditors. The research identified a gap in the perceived responsibility for detecting and controlling financial statement fraud. Accordingly, the study further explores audit testing issues related to the detection and control of financial statement fraud. The findings indicate that internal auditing of financial statements is a complementary approach to enhancing control over financial statement fraud. This research contributes to the literature on financial statement fraud control and provides practical recommendations for financial auditing theory. The study draws upon insights gained from the doctoral dissertation titled “Controlling Financial Statement Fraud: Experiences from Vietnamese Commercial Companies.”

Keywords: Financial statements, fraud, internal auditors

Nhận bài: 18/03/2025

Phản biện: 18/04/2025

Duyệt đăng: 22/04/2025

I. ĐẶT VẤN ĐỀ

Lần thứ 12 (Ernst & Young, 2011) cho thấy gian lận vẫn là một trong những vấn đề gây nhiều vấn đề nhất đối với các doanh nghiệp trên toàn thế giới. Trên toàn cầu, số lượng các công ty báo cáo gian lận đã tăng 22% kể từ năm 2003 (PwC, 2007). Gian lận báo cáo tài chính nói riêng là một rủi ro lớn đối với các doanh nghiệp và có thể làm cạn kiệt hoàn toàn thành công lâu dài của doanh nghiệp. Do đó, mức độ gian lận báo cáo tài chính cần được kiểm soát và giảm bớt trong các tập đoàn trên toàn thế giới. Các doanh nghiệp đã thực hiện mọi biện pháp và kiểm soát để đảm bảo an ninh và hành vi trung thực. Tuy nhiên, thật không may, những điều này đã không thể đưa ra những „cờ đỏ“ cần thiết. Câu hỏi bây giờ là cần phải làm gì khác để chống lại các vụ gian lận? Có vẻ như các hành động mà chính quyền thực hiện sau các vụ gian lận là không đủ để ngăn chặn một vụ gian lận khác xảy ra. Đã đến lúc phải giải quyết liệu các chiến lược ngăn chặn mà ngành công nghiệp

đưa ra có đủ trong môi trường kinh doanh hiện nay hay không. Theo kịch bản trên, dự kiến kết quả của nghiên cứu này sẽ xác định các cách để giảm gian lận báo cáo tài chính và theo đó, nghiên cứu sẽ đưa ra các khuyến nghị để cải thiện kiểm soát gian lận báo cáo tài chính trong các công ty thương mại.

II. NỘI DUNG NGHIÊN CỨU

2.1. Gian lận và Kiểm soát Báo cáo Tài chính

Báo cáo tài chính hay báo cáo tài chính được coi là công cụ mà người dùng có thể dựa vào khi đưa ra quyết định đầu tư. Do đó, báo cáo tài chính phải không có bất kỳ thông tin gây hiểu lầm nào và phải có chất lượng cao và đáng tin cậy để bảo vệ lợi ích của các cổ đông, nhà đầu tư, v.v. Tuy nhiên, trên thực tế, độ tin cậy của thông tin báo cáo tài chính dường như bị cả nhà đầu tư và công chúng nghi ngờ. Trên thực tế, độ tin cậy của thông tin do báo cáo tài chính cung cấp vẫn là một trong những vấn đề gây nhiều vấn đề nhất đối với các

doanh nghiệp trên toàn thế giới (PWC 2007). Nhìn chung, Summers (2008) ghi nhận rằng gian lận là một vấn đề lớn và đang gia tăng. Theo Nghiên cứu của Vương quốc Anh về gian lận và Quản lý rủi ro tài chính năm 2009, hai phần ba doanh nghiệp coi gian lận là rủi ro trong ngành của họ; tuy nhiên, chưa đến một phần ba doanh nghiệp có chương trình nâng cao nhận thức về gian lận hoặc bất kỳ chương trình giáo dục nào liên quan đến mối đe dọa của gian lận. Vấn đề này rất nghiêm trọng vì mức độ thực tế của tội phạm kinh tế và các thiệt hại tài chính và phi tài chính liên quan đã được báo cáo là đang gia tăng (PWC 2007), và số vụ gian lận báo cáo tài chính đã tăng lên kể từ năm 2003 (PWC 2007). Tác động là các công ty phải chịu thiệt hại đáng kể, chẳng hạn như mất uy tín, giảm động lực của nhân viên và suy giảm quan hệ kinh doanh (PWC 2005). Câu hỏi đặt ra là hệ thống kiểm soát nội bộ mà các công ty áp dụng còn thiếu sót điều gì?

2.2. Dữ liệu và Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu được hướng dẫn bởi các nghiên cứu tình huống. Phương pháp nghiên cứu tình huống nhằm mục đích hiểu hiện tượng trong đó dữ liệu có thể được thu thập thông qua nhiều kỹ thuật nghiên cứu khác nhau, cụ thể là phỏng vấn và quan sát tài liệu. Do đó, các phát hiện là sự kết hợp giữa mô tả và phân tích dẫn đến các yếu tố nhận dạng. Tuy nhiên, phân tích không bao gồm việc xây dựng lý thuyết trong các nghiên cứu lý thuyết cơ bản. Do đó, nhiều phương pháp nghiên cứu tình huống đã được tiến hành, được hỗ trợ bởi các cuộc phỏng vấn với năm nhóm người trả lời được chọn. Do đó, cả hai phương pháp đều tập trung vào (1) kinh nghiệm và thực hành của công ty và (2) nhận thức, niềm tin, kinh nghiệm và hoạt động hành động của người được phỏng vấn.

2.3. Kết quả, thảo luận và phân tích

Kiểm soát nội bộ được coi là cơ chế quan trọng nhất để đảm bảo tuân thủ đúng các chính sách, thủ tục, tiêu chuẩn và quy định của công ty. Ngoài ra, để đạt được hoạt động hiệu quả và hiệu suất, việc tuân thủ các biện pháp kiểm soát nội bộ được cho là sẽ bảo vệ công ty khỏi mọi hành vi sai trái, sai phạm hoặc đặc biệt là gian lận báo cáo tài chính. Các công ty trong nghiên cứu tình huống đã thiết lập đủ các biện pháp kiểm soát nội bộ trên toàn công ty. Tuy nhiên, liên quan đến quy trình báo cáo tài chính, các biện pháp kiểm soát nội bộ của cả hai công ty trong nghiên cứu tình huống chỉ tập trung vào việc tuân thủ các chính sách và thủ tục cũng như tuân thủ các quy tắc và quy định. Các phát hiện trong nghiên cứu tình huống ủng hộ

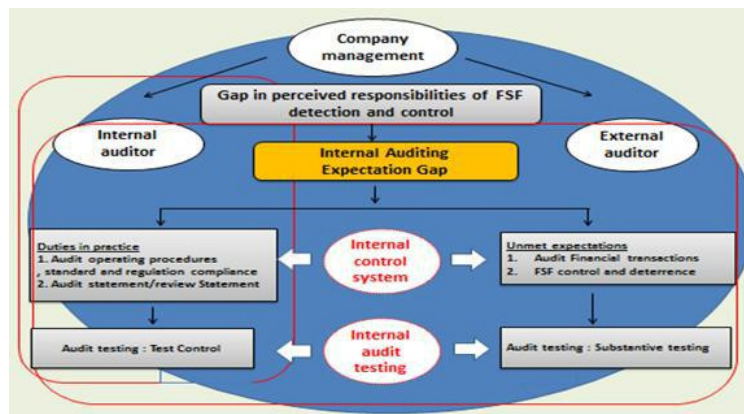
việc kiểm toán viên nội bộ của các công ty trong nghiên cứu tình huống không kiểm toán báo cáo tài chính. Các kiểm toán viên nội bộ của các công ty trong nghiên cứu tình huống không đưa ra bất kỳ đảm bảo nào về quy trình báo cáo tài chính và thông tin tài chính. Kiểm toán viên nội bộ của các công ty trong nghiên cứu tình huống phải là người lọc hoặc người gác cổng đầu tiên đối với gian lận báo cáo tài chính trong các công ty trước khi được các kiểm toán viên bên ngoài kiểm toán. Các phát hiện của các công ty trong nghiên cứu tình huống đã chỉ ra rằng việc thiếu chuyên môn về kế toán trong số các kiểm toán viên nội bộ là lý do chính khiến họ không kiểm toán báo cáo tài chính. Vai trò của kiểm toán viên nội bộ được cho là rất quan trọng trong việc đảm bảo công ty được trang bị các biện pháp kiểm soát giảm thiểu gian lận báo cáo tài chính.

2.3.1. Trách nhiệm phát hiện và kiểm soát gian lận trong Báo cáo tài chính

Các công ty nghiên cứu tình huống đã hoàn toàn dựa vào kiểm soát nội bộ được thiết kế như một biện pháp phòng ngừa gian lận báo cáo tài chính. Tuy nhiên, việc đảm bảo kiểm soát báo cáo tài chính không liên quan đến phạm vi kiểm toán nội bộ, bao gồm việc tuân thủ kiểm soát nội bộ của công ty và việc tuân thủ các quy tắc và quy định. Ngược lại, các phát hiện nghiên cứu đã chỉ ra nhận thức của các kiểm toán viên nội bộ của các công ty nghiên cứu tình huống đối với trách nhiệm của kiểm toán viên bên ngoài trong việc phát hiện bất kỳ gian lận nào trong quá trình kiểm toán bên ngoài. Điều này cho thấy sự tồn tại của một khoảng cách kiểm toán nội bộ giữa kiểm toán viên nội bộ, kiểm toán viên bên ngoài và ban quản lý của công ty liên quan đến việc kiểm soát và ngăn chặn gian lận báo cáo tài chính.

2.3.2. Khoảng cách kỳ vọng kiểm toán nội bộ

Nghiên cứu đã xác định sự hiện diện của khoảng cách kiểm toán nội bộ khi ban quản lý công ty hoàn toàn dựa vào hệ thống kiểm soát nội bộ để ngăn ngừa gian lận báo cáo tài chính. Tuy nhiên, phạm vi công việc kiểm toán nội bộ không liên quan đến tính chính xác của báo cáo tài chính cuối cùng được công bố. Ngoài ra, các kiểm toán viên nội bộ của các công ty nghiên cứu tình huống nhận thấy rằng trách nhiệm của kiểm toán viên bên ngoài bao gồm phát hiện gian lận báo cáo tài chính. Ngược lại, các kiểm toán viên bên ngoài nhận thấy rằng trách nhiệm của kiểm toán viên nội bộ bao gồm phát hiện gian lận báo cáo tài chính. Sơ đồ sau đây (hình 1) tóm tắt khoảng cách kỳ vọng kiểm toán nội bộ.



Hình 1. Khoảng cách kỳ vọng kiểm toán nội bộ

Khái niệm về khoảng cách kỳ vọng kiểm toán nội bộ được hỗ trợ bởi các nhiệm vụ hiện tại của các kiểm toán viên nội bộ trong hai công ty nghiên cứu tình huống. Hiện tại, các kiểm toán viên nội bộ có trách nhiệm kiểm toán thủ tục hoạt động, tiêu chuẩn và tuân thủ quy định liên quan đến quy trình báo cáo tài chính. Tuy nhiên, việc kiểm tra chi tiết các giao dịch tài chính và kiểm soát gian lận báo cáo tài chính chưa được đưa vào nhiệm vụ hiện tại của kiểm toán viên nội bộ. Nghiên cứu phát hiện ra rằng nhiệm vụ hiện tại của kiểm toán viên nội bộ của cả hai công ty nghiên cứu tình huống đều tập trung vào việc kiểm tra kiểm soát việc tuân thủ các quy trình hoạt động. Kiểm tra kiểm soát nhằm xác minh rằng kiểm soát hiện tại của quy trình báo cáo tài chính được vận hành và tuân thủ. Tuy nhiên, kiểm tra kiểm soát không liên quan đến việc đảm bảo tính chính xác của báo cáo tài chính. Do đó, nghiên cứu phát hiện ra rằng kiểm tra kiểm toán nội bộ thực chất liên quan đến thông tin tài chính là kỳ vọng chưa được đáp ứng của nhiệm vụ hiện tại của kiểm toán viên nội bộ. Vai trò của kiểm toán viên nội bộ được thấy là quan trọng để kiểm soát gian lận báo cáo tài chính trong các công ty và kiểm tra thực chất đối với thông tin tài chính là cần thiết để thu hẹp khoảng cách kỳ vọng của kiểm toán nội bộ. Kiểm tra thực chất trong quy trình kiểm toán nội bộ được khuyến nghị để tăng cường tính chính xác của hồ sơ kế toán. Điều này bao gồm việc kiểm tra chi tiết sổ dư giao dịch và tài khoản và các thủ tục phân tích.

Phù hợp với Chuẩn mực Kiểm toán Nội bộ Quốc tế, độ tin cậy và tính toàn vẹn của kết quả tài chính sẽ đạt được tốt nhất thông qua quy trình kiểm toán nội bộ. Mặc dù vai trò của kiểm toán viên nội bộ không phải chủ yếu là phát hiện bất

kỳ gian lận nào trong báo cáo tài chính, nhưng nó liên quan đến việc đảm bảo độ tin cậy và tính toàn vẹn của báo cáo tài chính. Một đảm bảo khác về kiểm soát gian lận báo cáo tài chính đã được Ủy ban các Tổ chức Tài trợ của Ủy ban Treadway (COSO) xem xét. COSO định nghĩa kiểm soát nội bộ là „một quy trình, chịu ảnh hưởng của hội đồng quản trị, ban quản lý và các nhân sự khác của một thực thể, được thiết kế để cung cấp sự đảm bảo hợp lý về việc đạt được hiệu quả và hiệu suất của hoạt động, báo cáo tài chính đáng tin cậy và tuân thủ các luật và quy định hiện hành“. Cụm từ cung cấp “sự đảm bảo hợp lý về báo cáo tài chính đáng tin cậy và tuân thủ các luật và quy định hiện hành” có liên quan rất nhiều đến nghiên cứu này. Hai vấn đề đáng quan tâm đã được tìm thấy, cụ thể là báo cáo tài chính đáng tin cậy và thứ hai là tuân thủ các luật và quy định. Sự đảm bảo về báo cáo tài chính đáng tin cậy có thể không đạt được nếu không có thử nghiệm thực chất về kiểm toán báo cáo tài chính nội bộ.

III. KẾT LUẬN

Nghiên cứu đã đưa ra các khuyến nghị để cải thiện kiểm soát gian lận báo cáo tài chính trong các công ty thương mại. Những phát hiện mới của nghiên cứu sẽ hỗ trợ các công ty thương mại, đặc biệt là các công ty đại chúng trong việc giảm các trường hợp gian lận báo cáo tài chính. Kiểm toán nội bộ báo cáo tài chính được coi là biện pháp kiểm soát quan trọng nhất trong việc thu hẹp khoảng cách kỳ vọng kiểm toán nội bộ. Nghiên cứu phát hiện ra rằng cần phải kiểm soát sâu thông tin tài chính thông qua thử nghiệm kiểm toán nội bộ để thu hẹp khoảng cách kỳ vọng kiểm toán nội bộ và do đó, tăng cường các nỗ lực giảm thiểu gian lận báo cáo tài chính trong các công ty thương mại.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Altamuro, JL, Beatty, AL (2010) Kiểm soát nội bộ ảnh hưởng đến báo cáo tài chính như thế nào? Tạp chí kế toán và kinh tế, 49, 58-74
- [2] Beasley, MS (1996) Phân tích thực nghiệm về mối quan hệ giữa thành phần hội đồng quản trị và gian lận báo cáo tài chính, The Accounting Review, 71(4), 443-465
- [3] Carcello, JV và Palmrose, ZV (1994) Kiểm toán viên kiện tụng và báo cáo sửa đổi về khách hàng phá sản, Tạp chí nghiên cứu kế toán, 32, 1-30
- [4] Carpenter, BW và Mahoney, DP (2001) Phân tích gian lận tổ chức, Kiểm toán viên nội bộ, tháng 4, 33-38.
- [5] Chen, G., Fifth, M., Gao, DN, và Rui, OM (2006). Cấu trúc sở hữu, quản trị doanh nghiệp và gian lận: Bằng chứng từ Trung Quốc, Tạp chí Tài chính doanh nghiệp, 12(3), 424-448.
- [6] toán viên và điểm yếu của kiểm soát nội bộ, Tạp chí Kế toán và Chính sách Công, 26(3), 300-327